

**Điệu Cười Trì Minh Vương
Của Ba Dòng Truyền Thừa**

**Lược Giải Pháp Tu Tiên Yếu
Của Dòng Đại Viên Mãn Chân Như Tâm Yếu**

Hungkar Dorje

Kính Lễ

Con đánh lễ, quy y chư vị thánh sư,
là những bậc có tâm đại bi bất nhị.
Nguyện xin chư Tổ, Sư hãy ban gia trì,
cho bộ luận giải này đem lại lợi ích.

Đừng khởi niệm thiện ác quán tánh Phổ Hiền,
tánh bất hoại của tâm, cảnh giới quang minh,
vô niệm tưởng tạo tác chấp tướng nhị nguyên,
trong quang minh bình đẳng phổ nhập Luân, Niết.

Đánh lễ đức Kim Tát giải thoát nghiệp chướng
cho ai thấy, nghe, nhớ, thiền quán về Ngài—
Trí huệ Ngài trải tận biên tế tri kiến,
là ngọc báu tự hiện của lòng từ bi.

Con đánh lễ dưới chân Garab Dorje,
chính là Mâu Ni Vương hóa thân Bồ Tát.
Ngài chưởng quản trí tạng Kim Cang Tát Đỏa,
Trì Giáo Giả của đức Phật Kim Cang Thủ.

Xin gia trì tâm con Hải Sanh Liên Hoa,

Ngài là Phật Di Đà thị hiện thân người,
là một Kim Cang Trì trong thân Chú Chủ,
đã quang dương Mật Thừa khắp cả thế giới.

Con đánh lễ gót sen Longchen Rabjam,
là Văn Thù hiện thân Mật Chủ khai truyền
phục tạng của Garab, Liên Hoa, Vima;
sống giản dị trong núi, siêng văn, tư, tu.

Nguyện Jigdral Lingpa ban ý tất-địa.
Bổn trí Ngài hiển lộ mà chẳng phải học.
Ngài biết được yếu điểm, Hiển Mật thâm nghĩa,
là mặt trời giáo pháp Chân Như¹ quang minh.

Con cúng lạy đức Kim Cang Trì Paltrul,
noi gương Tô Mila cả đời trì giới.
Ngài hoan hỉ tư duy Văn Thù huệ hải,
bỏ sau lưng trần cảnh như giấc mộng huyễn.

Con đánh lễ Orgyen Kusum Lingpa,
được bao nhiêu Đại Sĩ tiên tri tán thán,
là hóa thân bí mật của Kim Cang Thủ,
khai phục tạng theo lệnh đức Liên Hoa Sanh.

Con chẳng quên tam chủng Trì Minh từ ái,
uống từng chữ kim cang như uống cam lồ,
chứng nghĩa từng lời dạy nhờ tu thâm pháp,
rồi thành quả rớt ráo lợi mình, lợi tha.

Do công đức bình thường tích lũy nhiều kiếp,
xin cho con được viết với tâm thanh tịnh,
lược thuật những giai vị giáo Pháp thậm thâm,
khó mà gặp duyên lành để văn, tư, tu.

Bộ luận này, với tựa đề *Điều Cười Của Chư Tam Chủng Trì Minh Vương: Lược Giảng Pháp Tu Tiên Yếu Dòng Đại Viên Mãn Chân Như Tâm Yếu*, có hai phần:

- 1) Tư duy, quán chiếu nội nghĩa của Pháp là điều cần thiết.
- 2) Phần chính giải thích cách hành trì.

Tư duy quán chiếu nội nghĩa của Pháp là điều cần thiết

Có ba phần:

- 1) Sự cần thiết của Pháp cho thế giới.
- 2) Sự cần thiết của Pháp cho người tu hành.
- 3) Lợi ích của việc tu hành Phật pháp.

Sự cần thiết của Pháp cho thế giới

Thời nay, chúng ta phải có cái nhìn và nghị lực thích ứng để theo kịp sự phát triển nhanh rộng của thời đại. Sự phát triển của cuộc sống vật chất không những chỉ đè nặng trên tâm

trí, mà còn hủy diệt luôn sự bình yên trong tâm hồn khiến con người xao động, làm thế giới nội tâm bất ổn, phát sinh nhiều ý nghĩ xằng bậy. Con người lại có nhiều cảm xúc mạnh, u uất nặng nề, vui buồn thái quá, tâm trí mệt mỏi, ganh ghét cay nghiệt, dối gạt trá hình, khinh ghét bản thân, khao khát thay đổi... Cuộc sống trở nên mất hướng như con cáo chạy rong trong sương mù, hay như con chim đờ đẫn đi trên đất khi bị cục đá từ chiếc ná bắn trúng. (3)

Thật khó mà tin nổi bây giờ trên thế giới có bao nhiêu người tự tử, hoặc vì áp lực phải làm giàu để xây dựng sự nghiệp, áp lực của ái tình, áp lực phải bon chen tranh đấu... Chủ yếu là vì người ta bị kẹt giữa áp lực nội tâm và ngoại cảnh không thoát ra được. Nghiên cứu đương thời cho biết mỗi năm có đến 150,000 học sinh tự sát bên Trung Quốc.

Còn nhiều trường hợp tự tử vì những lý do khác như gặp khó khăn tài chánh, gia đình bất hòa, cứ phải gượng cười giả vui, già lão, bệnh tật...

Lại có nhiều người tự tử mà chẳng có lý do gì đặc biệt, hoặc chỉ vì bất mãn mãn buồn bực... Ngay cả trong giới thượng lưu, trí thức, những người đẹp, người giàu sang, danh tiếng, cả già lẫn trẻ, vẫn có những người tự tử, hoặc chán đời muốn chết.

Cảnh đời lắm chuyện như thế, cứ kéo đến như những cơn sóng dồn bắt tận làm người ta phát sợ, đó chính là hậu quả của một lối suy nghĩ sai lạc. Nói cách khác, con người không hiểu đúng bản chất tự nhiên hằng thay đổi của mọi thứ trên đời, không hiểu nghiệp và sự vận hành của nhân duyên.

Chúng sinh cũng nhiều người tin rằng thế giới này và mạng sống con người tự nhiên sinh và trụ; và sự bất bình đẳng giữa địa vị cao thấp, giàu nghèo là chuyện đương nhiên. Lại còn cho rằng, trên đời này, nếu có được địa vị, danh vọng, giàu sang và một mái gia đình là đầy đủ chẳng thiếu gì nữa; và mục đích sống chủ yếu của đời người chính là để thỏa mãn những gì mình ham muốn và lo cho bản thân là được. Lối suy nghĩ này làm thành nền tảng cho mọi thứ. Tuy nhiên, nếu xét cho kỹ, ta sẽ thấy nó cũng chính là nền tảng của hầu hết mọi vấn đề rắc rối trên đời.

Tuy nhiên, thời nay, dù bất cứ thứ gì có thay đổi, Phật pháp và cách thức hành trì vẫn là những nền tảng chính yếu không thay đổi; mà cũng không cần phải thay đổi để lợi ích hơn. Thực tế mà nói, Phật pháp nếu thay đổi thì chỉ có hại mà thôi.

Mục đích của Phật pháp, chủ yếu là một phương pháp tu hành để đạt đến giải thoát, hay sự an lạc. Chúng ta cần phải biết giải thoát là gì, và thế nào là những tánh chất của giải thoát, rồi thấy hứng thú theo đuổi, khao khát cầu giải thoát. Cũng như thế, chúng ta cần nhận ra những khiếm khuyết, khó khăn, khổ nạn của luân hồi; rồi thực tâm nhàm bỏ, và cầu thoát khỏi luân hồi. Nếu không vậy, chúng ta sẽ không thể giải thoát được.

Chúng ta cần có một cách suy nghĩ cho thời hiện đại, đó là tư duy và quán chiếu yếu nghĩa của Phật pháp, hay là thực tánh của các pháp là gì, và biết làm sao để nhập với cuộc sống con người. Cách suy nghĩ này sẽ mãi không bao giờ là sự mê tín, như con thỏ hoảng nghe tiếng động, hay cứ ngu si bướng bỉnh chấp vào tín ngưỡng của mình rồi thành ra kỳ thị tông phái, hoặc để tâm mình dính vào những ý tưởng lăng xăng hóng hớt đủ chuyện thời sự.

Sự cần thiết của Phật Pháp cho người tu hành

Chuyện đời và sự cám dỗ của vật chất như chiếc móc câu, khó ai tránh khỏi bị vướng mắc vào; làm cho mọi người dù thế lực lớn hay nhỏ, địa vị cao hay thấp, cứ luôn lăng xăng mà chẳng thể ở yên. Ngay bên xứ Trung Hoa và Tây Tạng, trong mọi trường phái Phật giáo, đều có những vị hóa thân, tiến sĩ, giảng sư... chỉ bận lo tìm kiếm danh hàm, thậm chí bon chen kiếm cách để mua danh bằng tiền, và họ chẳng có giây phút nào nhàn rỗi để thân tâm mình được nghỉ ngơi. Rõ ràng là họ chỉ chủ yếu thành công chuyện thế gian. Họ bận rộn cả việc bên ngoài lẫn trong lòng, làm sứt mẻ hay hủy hoại hết cả sự bình yên trong tâm hồn, sự lễ độ, và ngay cả niềm tin nơi luật nhân quả. Trong giới tu hành, họ cao ngạo, ganh ghét, kỳ thị dòng phái, và tham vọng đến độ chà đạp lên cả giới nguyện cần có giữa thầy và trò. Ngay cả nếu không làm thế, thì họ vẫn ở trong bóng tối của sự ích kỷ, lắt léo, và chẳng quan tâm gì tới những người không phục vụ cho lợi ích của họ.

Còn Đức Phật, trước hết, Ngài tư duy về sinh, lão, bệnh, tử, và biết rằng căn bản để trừ bỏ những cảnh khổ đó chính là đừng để bị dối gạt bởi dục lạc thế gian, bát phong, tham, sân. Tuy nhiên, chúng ta, là những người học theo Đức Phật, thì lại sống cuộc đời trái ngược với Ngài. Có phải những gì chúng ta thành đạt đều nghịch và chỏi với sự thành tựu của Ngài hay không?

Khi nghe đến Kiến, Tu và Phật Tánh, vì tâm chúng ta như cái khe nhỏ hẹp nên chẳng những không dung nạp được, mà lại còn giẫm đạp cả lên thực nghĩa và năng lực của tâm. Thay vào đó, chúng ta lại giăng mắc thêm những mạng lưới vọng tưởng vui sướng với thế tục. Rồi cho rằng

Kiến và Hạnh do chúng ta lập ra chẳng những vừa phù hợp mà lại còn thuộc hàng đệ nhất trong Pháp.

Hơn nữa, nghĩ rằng tri kiến của người khác là sai, chúng ta chỉ trích, bôi bác sau lưng họ. Trong khi đó chúng ta cứ tiếp tục theo sự sai khiến của vô minh, ngã chấp, và làm như thể cả luân hồi với thế giới này vẫn đẹp đẽ, huy hoàng, kiên cố và còn mãi.

Vậy có nghĩa là qua Phật pháp, chúng ta nên cắt đứt mọi ràng buộc chặt chẽ vào nơi ở, hay căn nhà rộng bao la này, đó chính là luân hồi. Chúng ta chưa bao giờ kinh nghiệm qua một cảnh giới an lạc không bị ngã chấp làm cho ô nhiễm, mà phải là nhờ đến Pháp mới tạo ra được, thế nên chúng ta hầu như cũng chẳng thiết tha gì được thể nghiệm cõi này.

Chúng ta có thể thấy rõ tình trạng đương thời của Pháp so với thời xưa. Trong quá khứ, những vị Đại Đạo Sư xứ Ấn Độ và Tây Tạng đều dành nỗ lực cho việc tu hành trên tất cả mọi thứ khác, và nhờ vậy, các Ngài mới đắc những quả vị Nhập Lưu, La Hán, Kiến Đạo, Tam Địa... cho thấy rõ kết quả tu hành qua những giai vị và bồ tát địa. Và đó mới là những nét đặc sắc làm nên chủ đề trong tiểu sử cuộc đời của các Ngài. Còn ngày nay, có những người nói mình đã đạt đến trình độ một đạo sư, nhưng trong các bản tự sự của họ, có gì khác hơn mà không dính đến chuyện đời? Họ bắt đầu bằng những câu chuyện phấn đấu để đạt thành tích và nổi danh, rồi tuyên bố: “Bây giờ tôi có những người này theo tôi đây, có bao nhiêu đệ tử nọ, là trụ trì của tu viện kia, thủ lĩnh của tổ chức đó, chủ tịch của ủy ban đây đây.”

Khi số người vô minh dính vào những hoạt động phi Pháp càng gia tăng thì đạo quả thuần thực của Pháp càng xa dần, xa dần.

Thời nay, những kẻ dân thân vào những hoạt động phi Pháp—và đủ loại hành vi xằng bậy—để nắm giữ địa vị và quyền lực trong Pháp, xuất hiện đầy rẫy như nấm mọc ngoài đồng.

Trong các dòng Pháp còn có những phần tử tư lợi và vị kỷ chất chứa trong tâm họ cả một biển đầy những tham, sân. Họ luôn thêm nhỏ rãi khi ham tương đến những việc đời như quyền lực, danh vọng và thủ đoạn tranh đoạt. Cả ngày đêm họ cứ bận bịu với những tham muốn phàm tục. Đây quả là pháp nạn đã ập đến trong thời đại của chúng ta, mà xem ra vẫn chưa thấy gì khả thi để đối phó.

Còn nếu ai đó dùng thế lực của mình để giúp ích cho người khác thì đó là điều tốt, nhưng

xét cho kỹ, ta thấy những người giàu có, thế lực lại chẳng muốn làm lợi cho ai ngoài bản thân họ và những người theo họ. “Lợi ích tha nhân” không có nghĩa là chỉ làm lợi cho những người liên hệ với mình. “Lợi ích tha nhân” có nghĩa là làm lợi ích cho mọi người mà không phe phái, chẳng ưa chẳng ghét. Nhưng trong tâm trí của những người này, họ chỉ nghĩ đến tông phái của họ và những người theo cùng môn phái. Họ chẳng quan tâm đến người khác phái. Họ chẳng khác gì người phàm tự xúc lên người nước thơm của Phật Pháp.

Hành động theo tinh thần phân tranh bộ phái và có tính cách thiên vị bị coi là xấu, ngay cả trong phong hóa giá trị thế tục, vậy làm sao có thể coi là giới hạnh của một bậc chứng ngộ được?

Người phàm bị dòng tư tưởng liên tục lôi cuốn không thoát ra nổi, nhưng cũng không đáng trách vì họ không ngộ được lý duyên khởi. Nhưng lại có những người ngạo mạn nghĩ là mình biết được thực tánh của các pháp, cứ lập đi lập lại những chữ *duyên khởi* và *thực tánh* cho người khác nghe. Cho dù ta nghĩ điều này cũng chẳng gì xấu, nhưng làm sao có thể coi là tốt được?

Chúng ta và họ vẫn còn ham muốn cõi đời như nhau, nhưng chúng ta là người tu lấy Phật pháp làm căn bản mà còn tham sân, trong khi người phàm có thế lực hành xử theo việc đời lại không bị sót lỗi vặt như thế.

Bởi vậy có những vị trưởng các dòng Pháp và những tổ chức Phật giáo thực giống như những con lừa khoác lên bộ da báo; họ có tội bịp đời rất khó xóa bỏ.

Vào thời nay, khoa học đã tiến bộ đem lại sự thịnh vượng như nước biển dâng tràn. Con người tiêu tốn cả cuộc đời trong vật chất, nhưng vì lòng tham nên tâm trí cứ cuộn cuộn những cơn sóng khổ sở, sợ hãi, tai ương, sầu não. Họ trông cậy và đặt niềm tin vào vật chất, bạn bè... và nó làm hủy hoại đi sự bình an trong tâm hồn của chính bản thân họ.

Khi chúng ta thấy được cốt lõi của vấn đề, đời giống như một điệu vũ quay cuồng giả trá, đáng buồn, một sự hổ thẹn đầy bi thương; mà thân phận con người, trong đó, giống như kẻ bị nhốt một mình trong ngục tối chẳng trông cậy vào ai được. Cái gánh nặng của sự hơn thua, được mất này, thật không kham nổi, nhưng nhìn đâu cũng thấy bao người cứ oằn vai mà vác.

Mục đích và tinh yếu của Phật pháp chính là để tiêu giảm và rồi trừ bỏ hẳn ngã chấp. Đây là đường lối và phương pháp duy nhất của Phật pháp. Những pháp tu tiên yếu, hay là những giai vị

thấp và cao của đường tu, sẽ khiến tâm ta phát sinh được những gì chưa từng có, hoặc là liên tục phát triển một chút gì ít ỏi trong tâm, cho đến khi có được sự thực chứng thâm sâu vững vàng rằng lợi, danh và quyền thế trên đời là vô thường mà ta chẳng nên trông cậy hay nương tựa vào.

Đó là nội nghĩa của Phật pháp cả bên Ấn Độ và Tây Tạng, và nên được coi là điểm trọng yếu cho mọi người trong bất kỳ dòng Pháp nào.

Lợi Ích Của Việc Tu Hành

Những ai thọ Pháp với ý nguyện tu thân sửa tánh thì mới có thể hành trì được Pháp. Nhờ như vậy mà có nhiều người đã chuyển hóa được cuộc đời của họ. Có người tính tình nóng nảy, nhờ tu mà trở thành nhẫn nại. Có người hung ác trở nên từ tốn từ tư tưởng lẫn hành động. Có nhiều người cả đời chỉ biết đến tiền bạc của cải, rồi lại muốn theo hạnh tri túc. Có những người tốn thì giờ cãi cọ, tranh chấp trong nhà dù chẳng có lý do gì lớn lao, nhưng khi thấy được tầm quan trọng lớn của tu hạnh nhẫn nhục, thì kết quả là gia đình họ trở nên hạnh phúc hơn. Lại có lắm người dễ nổi nóng, nhưng nhờ quán chiếu về lòng từ ái mà nội tâm được an lạc. Có người trở nên nhẫn nại và lễ độ hơn nhờ tu Phật pháp, và kết quả là, có được sự hòa thuận và biết tôn trọng nhau hơn trong quan hệ với người khác. Ta có thể thấy rất nhiều người được những lợi ích như thế ngay trong đời của họ.
